TÒA ÁN NHÂN DÂN **THỊ XÃ HÒA THÀNH** **TỈNH TÂY NINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 07/2025/HNGĐ-ST
Ngày: 04-3-2025.
V/v: "Ly hôn"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ HÒA THÀNH, TỈNH TÂY NINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Phan Thùy Trang

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Võ Quang Truyền

2. Ông Bùi Dân An

- Thư ký phiên tòa: Ông Ngô Vạn Thành – Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Hòa Thành, tỉnh Tây Ninh

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thị xã Hòa Thành, tỉnh Tây Ninh tham gia phiên tòa: Ông Phan Thanh Nhã – Kiểm sát viên Viện Kiểm sát nhân dân thị xã Hoà Thành, tỉnh Tây Ninh

Ngày 04 tháng 3 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Hòa Thành, tỉnh Tây Ninh xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số: 354/2024/TLST-HNGĐ ngày 03 tháng 10 năm 2024 về "Ly hôn" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 06/2025/QĐXXST-HNGĐ ngày 11 tháng 02 năm 2025, giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Bà **Lê Thị Cẩm Nhung**, sinh năm 1982; địa chỉ: Số nhà 38, Hẻm 10, Đường An Dương Vương, khu phố Long Mỹ, phường Long Thành Bắc, thị xã Hòa Thành, tỉnh Tây Ninh (có đơn xin giải quyết vắng mặt)

Bị đơn: Ông **Dương Trúc Dân**, sinh năm 1973; địa chỉ: Số nhà 38, Hẻm 10, Đường An Dương Vương, khu phố Long Mỹ, phường Long Thành Bắc, thị xã Hòa Thành, tỉnh Tây Ninh (có đơn xin giải quyết vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo Đơn khởi kiện ngày 23 tháng 9 năm 2024 và các lời khai trong quá trình giải quyết vụ án, nguyên đơn bà Lê Thị Cẩm Nhung trình bày:

Bà và ông Dương Trúc Dân tự nguyện chung sống với nhau và có đăng ký kết hôn năm 2006 tại Uỷ ban nhân dân xã Long Thành Bắc, huyện Hoà Thành, tỉnh Tây Ninh (nay là Uỷ ban nhân dân phường Long Thành Bắc, thị xã Hoà Thành, tỉnh Tây Ninh). Vợ chồng chung sống hạnh phúc một thời gian thì phát sinh mâu thuẫn do bất đồng quan điểm, tính tình không hợp nên thường xuyên cãi nhau, tình

cảm vợ chồng không còn, cuộc sống không hạnh phúc, nên bà yêu cầu được ly hôn với ông Dân.

Về con chung: có 01 con chung là Dương Lê Thiện Phát, sinh ngày 18/3/2008. Sau khi ly hôn, bà Nhung đồng ý giao cháu Phát cho ông Dân nuôi dưỡng và không cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung, nợ chung: không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Tại bản tự khai ngày 05 tháng 11 năm 2024, bị đơn ông Dương Trúc Dân trình bày:

Ông thống nhất theo lời trình bày của bà Nhung về thời gian sống chung và đăng kí kết hôn, vợ chồng có mâu thuẫn như lời bà Nhung trình bày, cuộc sống không hạnh phúc, tình cảm vợ chồng không còn. Nay bà Nhung yêu cầu ly hôn, ông đồng ý ly hôn.

Về con chung: có 01 con chung là Dương Lê Thiện Phát, sinh ngày 18/3/2008. Khi ly hôn, ông Dân yêu cầu được nuôi dưỡng cháu Phát và không yêu cầu bà Nhung cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung, nợ chung: không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Hòa Thành, tỉnh Tây Ninh phát biểu ý kiến: Về việc tuân theo pháp luật tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án của Thẩm phán; Hội đồng xét xử; Thư ký Tòa án đúng theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự. Việc chấp hành pháp luật của người tham gia tố tụng dân sự, kể từ khi thụ lý vụ án cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án đúng theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Về nội dung: Đề nghị Hội đồng xét xử giải quyết cho vợ chồng bà Nhung, ông Dân được ly hôn. Về con chung: cháu Phát có nguyện vọng được sống cùng cha, bà Nhung và ông Phát thống nhất giao cháu Phát cho ông Dân chăm sóc nên đề nghị Toà án giải quyết giao cháu Phát cho ông Dân nuôi dưỡng, ghi nhận ông Dân không yêu cầu bà Nhung cấp dưỡng nuôi con. Về tài sản chung, nợ chung: các đương sự không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không giải quyết. Bà Nhung phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Căn cứ vào các chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ vụ án được xem xét tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Bà Lê Thị Cẩm Nhung có đơn xin xét xử vắng mặt. Ngày 05/11/2024, ông Dương Trúc Dân viết bản tự khai đồng ý ly hôn và có đơn xin vắng mặt tại Buổi hòa giải và xét xử. Ông Dân không tham gia Hòa giải. Do đó, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt các đương sự là phù hợp với quy định tại các Điều 227, Điều 228, Điều 238 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2] Về hôn nhân: Bà Lê Thị Cẩm Nhung và ông Dương Trúc Dân chung

sống với nhau và có đăng ký kết hôn từ năm 2006 tại UBND xã Long Thành Bắc, huyện Hòa Thành (nay là phường Long Thành Bắc, thị xã Hòa Thành), tỉnh Tây Ninh. Đây là hôn nhân hợp pháp nên được pháp luật tôn trọng và bảo vệ. Nay bà Nhung yêu cầu ly hôn với ông Dân, ông Dân đồng ý ly hôn. Căn cứ vào Điều 55 của Luật Hôn nhân và Gia đình, công nhận bà Nhung, ông Dân là thuận tình ly hôn.

[3] Về con chung: Bà Nhung, ông Dân có 01 con chung là Dương Lê Thiện Phát, sinh ngày 18/3/2008. Cháu Phát có nguyện vọng được sống cùng cha sau khi cha mẹ ly hôn, phù hợp với nguyện vọng của bà Nhung và ông Phát nên giao cháu Phát cho anh Dân nuôi dưỡng, ghi nhận anh Dân không yêu cầu bà Nhung cấp dưỡng nuôi con.

[4] Về tài sản chung và nợ chung: Bà Nhung, ông Dân không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Tòa án không giải quyết vấn đề này.

[5] Về án phí: Bà Lê Thị Cẩm Nhung phải chịu án phí theo quy định tại khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Uỷ ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý, sử dụng án phí và lệ phí Toà án.

[6] Hội đồng xét xử xét thấy đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Hòa Thành, tỉnh Tây Ninh là phù hợp nên chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, khoản 4 Điều 147, khoản 1 Điều 228, các điều 238, 266, 271 và 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự; Các điều 51, 55, 57, 58, 81, 82, 83 và 84 của Luật Hôn nhân và Gia đình; khoản 5 Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án.

1. Tuyên bố: công nhận bà Lê Thị Cẩm Nhung và ông Dương Trúc Dân thuận tình ly hôn.

2. Về con chung: Ông Dương Trúc Dân được quyền trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cháu Dương Lê Thiện Phát, sinh ngày 18/3/2008. Ghi nhận ông Dân không yêu cầu bà Nhung cấp dưỡng nuôi con. Bà Nhung có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

3. Về tài sản chung và nợ chung: Bà Nhung, ông Dân không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Tòa án không giải quyết.

4. Về án phí dân sự sơ thẩm: Bà Lê Thị Cẩm Nhung phải chịu 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng), khấu trừ tiền tạm ứng án phí đã nộp 300.000 đồng theo biên lai thu số 0011504 ngày 03 tháng 10 năm 2024 của Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Hòa Thành, tỉnh Tây Ninh. Bà Lê Thị Cẩm Nhung đã nộp xong án phí.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

5. Nguyên đơn, bị đơn vắng mặt được quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân tỉnh Tây Ninh trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được tống đạt hợp lệ

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Tây Ninh;
- VKSND thị xã Hòa Thành;
- Chi cục THADS thị xã Hòa Thành;
- UBND phường Long Thành Bắc;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Lưu VT.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(Đã ký)

Phan Thùy Trang